

Bản án số 71/2022/HS-ST
Ngày 18 - 8 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Phúc Định

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Quang Định

2. Bà Vũ Thị Xuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Tố Tâm – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 60/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 66/2022/QĐXXST-HS ngày 04/8/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Bùi Tuấn A** (tên gọi khác: Không có); sinh ngày 26 tháng 5 năm 1994 tại thị xã Đ Tr, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: tổ 2, khu phố 2, phường M Kh, thị xã Đ Tr, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Duy Th, sinh năm 1961 và bà Ngô Thị L (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án: Năm 2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 04/12/2020, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương; tiền sự: không; bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 15/4/2022 đến ngày 24/4/2022, tạm giam từ ngày 24/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Vũ Mạnh C** (tên gọi khác: Không có); sinh ngày 27 tháng 10 năm 1993 tại thị xã Đ Tr, tỉnh Quảng Ninh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Thạch Cầu, xã N T, huyện N Tr, tỉnh Nam Định; chỗ ở: tổ 1, khu phố 2, phường M Kh, thị xã Đ Tr, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Công nhân Công ty than N M; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Th, sinh năm 1965 và bà Vũ Thị Ph, sinh năm 1966; có vợ là Phạm Thị Th, sinh năm 1993; có 03 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2022; tiền án: Năm 2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 28/8/2020, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương; tiền sự: không; bị giữ

trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 15/4/2022 đến ngày 24/4/2022, tạm giam từ ngày 24/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Lê M, sinh năm 1996; địa chỉ: tổ 4, khu Vĩnh Trung, phường M Kh, thị xã Đ Tr, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.
2. Anh Đặng Văn T, sinh năm 1992; địa chỉ: tổ 2, khu Đá Bạc, phường Ph N, thành phố U B, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.
3. Anh Cao Văn Th, sinh năm 1994; địa chỉ: tổ 2, khu Hồng Hà, phường Ph N, thành phố U B, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.
4. Anh Bùi Công H, sinh năm 1985; địa chỉ: tổ 1, khu Bạch Đằng 1, phường Ph N, thành phố U B, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/4/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy “đá” Methamphetamine, Bùi Tuấn A đã gọi điện thoại cho Vũ Mạnh C rủ chung tiền mua ma túy về cùng sử dụng, C đồng ý góp 400.000 đồng và được Tuấn A hẹn gặp nhau để cùng đi mua ma túy. Tiếp đó, Tuấn A gọi điện thoại cho anh Nguyễn Lê M nhờ anh M đến đón chở đi chơi nhưng không nói rõ là đi đâu, anh M đồng ý hẹn đón ở ngã tư gần nhà Tuấn A. Sau đó, Tuấn A gọi điện thoại cho 01 người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua 850.000 đồng tiền ma túy Methamphetamine, người này đồng ý hẹn giao ma túy tại khu vực chợ Ph N, thành phố U B. Khoảng 05 phút sau, tại điểm hẹn, anh M điều khiển xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát 14Z1-503.73 đến và chở Tuấn A đi đón C tại nhà. Sau khi gặp C, Tuấn A điều khiển xe mô tô chở C và anh M đến khu vực thuộc phường M Kh, thị xã Đ Tr. Khi đang đi, Tuấn A dừng xe bảo C xuống xe chờ ở lề đường, còn Tuấn A chở anh M đi đến một ngôi nhà tại phường M Kh, thị xã Đ Tr. Tại đây, một mình Tuấn A xuống xe, vào nhà gặp và vay 500.000 đồng của một người đàn ông tên M (không rõ tên tuổi), rồi quay ra tiếp tục điều khiển xe chở anh Nguyễn Lê M quay lại đón C, sau đó cả ba đi về phường Ph N, thành phố U B. Khi đến cây xăng Ph N, Tuấn A vào đổ xăng. Tại đây, C đưa cho Tuấn A 400.000 đồng tiền thỏa thuận góp chung mua ma túy trước đó. Sau khi nhận tiền, Tuấn A điều khiển xe đến khu vực cổng sau chợ Ph N thuộc tổ 1, khu Bạch Đằng 1, phường Ph N, thành phố U B rồi dừng xe, bảo C và anh M đứng đợi. Tuấn A một mình đi xe vào ngõ nhỏ bên cạnh cổng chợ khoảng 400m, gặp người đàn ông bán ma túy, Tuấn A đưa người này 850.000 đồng và nhận về 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, tin tưởng bên trong có ma túy nên cầm ở bàn tay trái rồi điều khiển xe quay lại đón C và anh M. Đến khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày, khi Tuấn A đi gần đến vị trí C và anh M đang đứng, thì bị lực lượng Công an phường Ph N yêu cầu dừng xe kiểm tra, lo sợ nên Tuấn A đã thả vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có ma túy vừa mua xuống nền đất cách vị trí đứng khoảng 01m nhưng bị Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 túi nilon màu trắng, trong chứa chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra, Công an còn tạm giữ của Tuấn A:

01 điện thoại di động Samsung cùng sim số và 01 xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 14Z1-503.73.

Cùng lúc này, khi nhìn thấy Tuấn A bị lực lượng Công an bắt giữ, lo sợ sự việc chung tiền cùng Tuấn A mua ma túy về để sử dụng bị lộ, C nói với anh M “chạy đi em ơi” và bỏ chạy, anh M mặc dù không hiểu chuyện gì nhưng vẫn bỏ chạy cùng C. Ngay lúc đó, thấy có đối tượng khả nghi bỏ chạy, Tổ công tác khác của Công an phường Phương Nam đã truy đuổi và đưa C cùng anh M về trụ sở Công an phường làm việc. Căn cứ các tài liệu thu thập được, đến khoảng 23 giờ 39 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Uông Bí tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với C. Công an tạm giữ của C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel cùng sim số.

Bản Kết luận giám định số 631/KLGD ngày 21/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,692g (không phải sáu chín hai gam).

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Tuấn A và Vũ Mạnh C khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng, tài sản trong vụ án: Đối với 01 xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 14Z1-503.73, quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Lê Thị Thanh Th, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Th. Số vật chứng còn lại đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí để quản lý theo quy định của pháp luật.

Bản Cáo trạng số 69/CT-VKSUB ngày 19/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố các bị cáo Bùi Tuấn A và Vũ Mạnh C về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Tuấn A từ 21 đến 24 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/4/2022; xử phạt bị cáo Vũ Mạnh C từ 18 đến 21 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/4/2022. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

- Căn cứ: điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 631/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh và 02 sim số. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung, vỏ màu đen tạm giữ của Bùi Tuấn A, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen tạm giữ của Vũ Mạnh C.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như tại Cơ quan điều tra và thừa nhận: Việc truy tố và đưa các bị cáo ra xét xử là đúng người, đúng tội, không oan sai, không có ý kiến gì đối với nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Những người làm chứng: Anh Nguyễn Lê M, anh Đặng Văn T, anh Cao Văn Th và anh Bùi Công H có lời khai trong quá trình điều tra phù hợp với biên

bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội đối với bị cáo: Lời khai của các bị cáo Bùi Tuấn A và Vũ Mạnh C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai xác nhận của những người làm chứng và nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp, vật chứng thu giữ của các bị cáo, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 15/4/2022, tại tổ 1, khu Bạch Đằng 1, phường Ph N, thành phố U B, tỉnh Quảng Ninh, Bùi Tuấn A và Vũ Mạnh C có hành vi cùng nhau góp tiền mua 0,692gam ma túy Methamphetamine để sử dụng chung thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ. Các bị cáo là người thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, tuy biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Do đó, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố các bị cáo và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Hình phạt chính:

- **Về tính chất, mức độ phạm tội và vai trò của các bị cáo:** Các bị cáo phạm tội mang tính đồng phạm giản đơn, bị cáo Bùi Tuấn A rủ bị cáo Vũ Mạnh C chung tiền mua ma túy để cùng sử dụng, bị cáo Bùi Tuấn A cũng là người tính cực nhất, gọi và đón bị cáo Vũ Mạnh C để lấy tiền đi mua ma túy, là người trực tiếp đi mua ma túy, nên giữ vai trò đầu trong vụ án và phải chịu mức án cao hơn. Tiếp đó, đến bị cáo Vũ Mạnh C là người góp tiền cho bị cáo Bùi Tuấn A để mua ma túy nên chịu mức hình phạt thấp hơn so với bị cáo Bùi Tuấn A. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

- **Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:** Các bị cáo đều có 01 tiền án, chưa được xóa án tích, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- **Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:** Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Để tăng cường biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm nói chung cũng như để giáo dục, cải tạo riêng đối với các bị cáo, cần có một hình phạt nghiêm, xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để rèn luyện, giáo dục các bị cáo sửa chữa lỗi lầm của bản thân để trở thành công dân tốt.

[3.2] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đến nay không có công việc và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 14Z1-503.73, quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Lê Thị Thanh Th, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Th, nên không đề cập xử lý.

- Đối với: 01 (một) phong bì niêm phong số 631/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh. Bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định, còn nguyên vẹn, đây là chất Nhà nước cấm tàng trữ, nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 sim số 0369.765.723 và 01 sim số 0976.696.812, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu đen, điện thoại cũ không kiểm tra chất lượng, tạm giữ của Bùi Tuấn A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen, điện thoại cũ không kiểm tra chất lượng, tạm giữ của Vũ Mạnh C, các bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[5] Về các tình tiết khác trong vụ án:

- Đối với anh Nguyễn Lê M, người điều khiển xe mô tô đến đón Tuấn A và C đi mua ma túy, anh M không biết việc Tuấn A và C góp tiền cùng nhau đi nhờ xe anh M để mua ma túy đá về sử dụng, nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho Tuấn A, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không làm rõ được để xử lý.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố: Các bị cáo **Bùi Tuấn A** và **Vũ Mạnh C** phạm tội: “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

- Xử phạt: bị cáo **Bùi Tuấn A 21 (Hai mươi một) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 15/4/2022; xử phạt: bị cáo **Vũ Mạnh C 18 (Mười tám) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 15/4/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 631/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh. Bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định, còn nguyên vẹn; 01 (một) sim số 0369.765.723 và 01 (một) sim số 0976.696.812;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu đen, điện thoại cũ không kiểm tra chất lượng, tạm giữ của Bùi Tuấn A và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen, điện thoại cũ không kiểm tra chất lượng, tạm giữ của Vũ Mạnh C;

(Tình trạng và đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng hồi 14 giờ, 00 phút, ngày 26 tháng 7 năm 2022 giữa Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí: Căn cứ: khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Bùi Tuấn A và Vũ Mạnh C mỗi bị cáo phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

4. Về Quyền kháng cáo: Căn cứ: Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Tòa án ND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát NDTP Uông Bí;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Uông Bí;
- Cơ quan THAHS Công an TP Uông Bí;
- Nhà tạm giữ Công an TP Uông Bí;
- Chi cục THADS TP Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Phúc Định